

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc - lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2023/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường,
hè phố trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị; Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT; Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành quy định về quản lý, vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ; Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi Thông tư số 37/2018/TT-BGTVT;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 5424/TTr-SGTVT ngày 19 tháng 5 năm 2023, Báo cáo thẩm định số 1234/BC-HĐTVTĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng Tư vấn thẩm định về thẩm định dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành quy định

Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023 và thay thế Quyết định số 74/2008/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Thủ trưởng các

sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, các quận, huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Xuân Cường

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường,
hè phố trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Kèm theo Quyết định số 32/2023/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy định này nhằm quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố của hệ thống đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh bảo đảm an toàn, hiệu quả và mỹ quan đô thị.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về công tác quản lý, sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng: áp dụng đối với tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được giải thích như sau:

1. *Lòng đường* là bộ phận của đường đô thị, được giới hạn bởi phía trong hai bên bó vỉa, có thể bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến khi cần thiết.

2. *Hè phố* (còn được gọi là vỉa hè) là bộ phận của đường đô thị, phục vụ chủ yếu cho người đi bộ và kết hợp là nơi bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến.

3. *Sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố* trong Quy định này là các hoạt động có chiếm dụng một phần lòng đường, hè phố trong phạm vi, thời gian cho

phép.

4. *Hoạt động trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị* là hoạt động tạm thời tập kết rác thải sinh hoạt từ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt của tổ chức, cơ quan, cá nhân và hộ gia đình để chuyển đi xử lý tại điểm xử lý theo quy định của pháp luật về môi trường.

5. *Hoạt động trông, giữ xe* là các hoạt động liên quan đến việc tổ chức trông, giữ xe tại các vị trí, địa điểm, thời gian cụ thể được cấp có thẩm quyền quyết định cấp phép.

6. *Hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội), tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước* là các hoạt động tổ chức hoặc tương tự với mục đích tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trên đường bộ để phục vụ cộng đồng, chào mừng lễ hội, sự kiện lớn theo quy định.

7. *Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ* là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về giao thông đường bộ; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

8. *Cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền* là Sở Giao thông vận tải, cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

9. *Công trình, tiện ích phục vụ giao thông công cộng*: là công trình, hạng mục, thiết bị phục vụ hoạt động đón trả khách, tiếp cận an toàn cho hành khách sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý và trách nhiệm sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố

1. Nguyên tắc quản lý.

a) Sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố không gây mất trật tự, an toàn giao thông; không chắn ngang nơi đường giao nhau, trước cổng và trong phạm vi 05 (năm) mét hai bên cổng trụ sở cơ quan, tổ chức;

b) Chiều rộng hè phố dành cho người đi bộ (không tính phần bó vỉa) tối thiểu từ 1,5 (một phẩy năm) mét.

c) Sử dụng tạm thời một phần lòng đường ngoài mục đích giao thông (không áp dụng trên tuyến quốc lộ đi qua đô thị) phải bảo đảm phần lòng đường còn lại đủ bố trí

tối thiểu 02 (hai) làn xe ô tô cho một chiều lưu thông; trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định.

d) Việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố phải được cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép hoặc chấp thuận. Các hoạt động sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch cụ thể sẽ không phải cấp giấy phép.

đ) Việc đỗ xe ô tô trên hè phố chỉ được thực hiện tại nơi có biển báo hiệu giao thông cho phép đỗ xe.

e) Đảm bảo phù hợp công năng và kết cấu chịu lực của lòng đường, hè phố, công trình hạ tầng kỹ thuật và cây xanh xung quanh; có giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị và công tác duy tu, bảo trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cây xanh phù hợp. Tổ chức, cá nhân làm hư hỏng công trình đường bộ, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cây xanh phải có trách nhiệm sửa chữa, khôi phục theo hiện trạng ban đầu hoặc ở điều kiện tốt hơn.

g) Phạm vi được phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố phải được phân định cụ thể.

2. Tổ chức, cá nhân sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo phương án đã được cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chấp thuận; thu dọn các phương tiện, thiết bị, vệ sinh và hoàn trả nguyên trạng lòng đường, hè phố khi kết thúc sử dụng.

3. Việc sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố phải nộp phí theo quy định.

Chương II

QUẢN LÝ XÂY DỰNG, BẢO TRÌ LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ

Điều 5. Về đầu tư xây dựng, cải tạo lòng đường, hè phố

1. Việc đầu tư xây dựng, cải tạo công trình lòng đường, hè phố thực hiện theo quy định của pháp luật về Xây dựng và các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan.

2. Kết cấu bề mặt hè phố bảo đảm thống nhất, đồng bộ (về hình dạng, kích

thước, màu sắc trên cùng một tuyến phố hoặc trên cùng một đoạn tuyến phố), bảo đảm về khả năng chịu lực, mỹ quan đô thị, thân thiện với môi trường và cho người khuyết tật tiếp cận, sử dụng theo quy định.

3. Việc xây dựng, cải tạo lòng đường, hè phố trên đường hiện hữu để phục vụ việc tổ chức kết nối giao thông phải được cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chấp thuận theo hướng dẫn chung của Sở Giao thông vận tải.

4. Khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tạo lòng đường, hè phố, cải tạo di dời, ngầm hóa công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình thiết yếu.

Điều 6. Về bảo trì lòng đường, hè phố

Công tác bảo trì lòng đường, hè phố (bao gồm công tác bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa định kỳ và sửa chữa đột xuất) thực hiện theo các quy định hiện hành về bảo trì công trình xây dựng và các quy định khác có liên quan.

Chương III

QUẢN LÝ KHAI THÁC, SỬ DỤNG TẠM THỜI LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ

Điều 7. Các trường hợp sử dụng tạm thời một phần hè phố không phải cấp phép sử dụng

1. Tổ chức đám cưới, đám tang và điếm trông, giữ xe phục vụ đám cưới, đám tang.

a) Phạm vi sử dụng: Theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền tại khoản 2, Điều 18 Quy định này.

b) Thời gian sử dụng: Không quá 48 giờ. Trường hợp đặc biệt không được quá 72 giờ đối với đám tang.

c) Đối tượng được phép sử dụng: Hộ gia đình có đăng ký cư trú tại địa phương.

d) Một số quy định khác:

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần hè phố tổ chức đám cưới, đám tang và điếm trông giữ xe phục vụ đám cưới, đám tang phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú để được hỗ trợ giải quyết.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát việc thực hiện và tạo điều kiện, hỗ trợ hộ gia đình các biện pháp về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.

2. Điểm tổ chức kinh doanh dịch vụ, mua, bán hàng hóa.

a) Việc sử dụng tạm thời hè phố làm điểm tổ chức kinh doanh dịch vụ, mua, bán hàng hóa phải thuộc danh mục do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành danh mục vị trí hè phố đủ điều kiện tổ chức kinh doanh dịch vụ, mua, bán hàng hóa.

b) Phạm vi sử dụng: Một phần hè phố tại vị trí tiếp giáp với địa điểm mà nơi tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động kinh doanh dịch vụ, mua, bán hàng hóa.

c) Đối tượng được phép sử dụng: Tổ chức, cá nhân có phương án sử dụng tạm thời hè phố làm điểm tổ chức kinh doanh dịch vụ, mua, bán hàng hóa theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Điểm để xe hai bánh không thu tiền dịch vụ trông, giữ xe

a) Việc sử dụng tạm thời hè phố làm điểm để xe hai bánh không thu tiền dịch vụ trông, giữ xe phải thuộc danh mục do Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành danh mục vị trí hè phố đủ điều kiện tổ chức điểm để xe hai bánh không thu tiền dịch vụ trông, giữ xe tại cửa hàng, trụ sở hoạt động của tổ chức, cá nhân.

b) Phạm vi sử dụng: Một phần hè phố tại vị trí tiếp giáp công trình nhà ở, hộ kinh doanh, trụ sở nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cư trú, hoạt động kinh doanh, mua, bán hàng hóa tại địa phương.

c) Đối tượng được phép sử dụng: Tổ chức, cá nhân có đăng ký cư trú, đăng ký hoạt động kinh doanh tại địa điểm nêu tại điểm b, Khoản 2 Điều này.

4. Điểm bố trí các công trình, tiện ích phục vụ giao thông công cộng, lắp đặt các công trình tạm, các công trình phục vụ tổ chức giao thông trên hè phố, dải phân cách, đảo giao thông: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phân cấp cho Sở Giao thông vận tải xem xét chấp thuận.

5. Việc bố trí đường dành cho xe đạp: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

phân cấp cho Sở Giao thông vận tải xem xét chấp thuận.

Điều 8. Các trường hợp sử dụng tạm thời một phần hè phố phải cấp phép sử dụng

1. Tổ chức các hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội), tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước

a) Đối tượng được phép sử dụng: Các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

b) Phạm vi sử dụng: Khi hè phố có chiều rộng dưới 03 (ba) mét, chỉ cho phép sử dụng hè phố tổ chức lắp đặt băng rôn, khẩu hiệu, panô, áp phích, tranh ảnh cổ động, triển lãm phục vụ hoạt động văn hóa, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

c) Thời gian sử dụng: Theo giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp huyện nhưng không quá 30 ngày; trường hợp thời gian sử dụng tạm thời lớn hơn 30 ngày phải được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận.

d) Cơ quan cấp phép: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Điều 12.

e) Phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông khi tổ chức hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội): Đơn vị thực hiện sự kiện phải gửi văn bản đề nghị và phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền trước ngày diễn ra hoạt động văn hoá ít nhất là 10 ngày làm việc. Nội dung văn bản đề nghị phải nêu rõ nội dung, chương trình, thời gian sử dụng tạm thời hè phố.

g) Trình tự xem xét giải quyết phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tổ chức hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội).

Cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản về phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với hoạt động văn hóa trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị.

Đơn vị sử dụng hè phố có trách nhiệm thu dọn các phương tiện, thiết bị và hoàn trả hiện trạng đường bộ khi kết thúc hoạt động văn hóa; chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông theo phương án đã được cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ chấp thuận.

2. Điềm trông, giữ xe phục vụ hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội)

a) Đối tượng được phép sử dụng: Các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

b) Phạm vi và thời gian sử dụng: Theo giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thời gian không vượt quá thời gian quy định tại khoản 1 Điều này.

c) Cơ quan cấp phép sử dụng: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Điều 12 Quy định này.

3. Điểm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình.

a) Đối tượng được phép sử dụng: tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng hoặc công trình thuộc các trường hợp được miễn cấp giấy phép xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng.

b) Phạm vi và thời gian sử dụng: Theo giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp huyện, thời gian từ 22 giờ đêm ngày hôm trước đến 6 giờ sáng ngày hôm sau.

c) Cơ quan cấp phép sử dụng: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Điều 12 Quy định này.

4. Điểm trông, giữ xe có thu phí.

a) Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành danh mục các tuyến đường có phần hè phố đủ điều kiện bố trí điểm trông, giữ xe có thu phí.

b) Đối tượng được phép sử dụng: Các tổ chức đáp ứng yêu cầu kinh doanh hoạt động trông, giữ xe có thu phí theo quy định.

c) Phạm vi và thời gian sử dụng: Theo giấy phép của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Cơ quan cấp phép sử dụng: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

đ) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Điều 12 Quy định này.

Điều 9. Các trường hợp sử dụng tạm thời một phần lòng đường

1. Tổ chức các hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội) và điểm trông, giữ xe ô tô phục vụ các hoạt động văn hóa.

a) Đối tượng được phép sử dụng: tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền

cho phép.

b) Phạm vi và thời gian sử dụng: Theo giấy phép của Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Thời gian sử dụng lòng đường tổ chức điễm trưng, giữ xe ô tô phục vụ các hoạt động văn hóa không được quá thời gian tổ chức hoạt động văn hóa đó.

c) Cơ quan cấp phép: Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

d) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Điều 12.

đ) Phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông khi tổ chức hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội): Đơn vị sử dụng tạm thời một phần lòng đường để tiến hành hoạt động này phải gửi văn bản đề nghị và phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đến cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền trước ngày diễn ra hoạt động văn hoá ít nhất là 10 ngày làm việc. Nội dung văn bản đề nghị phải nêu rõ nội dung, chương trình, thời gian sử dụng tạm thời hè phố.

e) Trình tự xem xét giải quyết phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông tổ chức hoạt động văn hóa (thể thao, diễu hành, lễ hội).

Cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản về phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với hoạt động văn hóa trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận văn bản đề nghị. Trường hợp cần hạn chế giao thông hoặc cấm đường thì Sở Giao thông vận tải ra thông báo phương án phân luồng giao thông hoặc cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản đề nghị Sở Giao thông vận tải ra thông báo phương án phân luồng giao thông; cơ quan, tổ chức sử dụng đường bộ để hoạt động văn hoá phải đăng tải thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trước 05 (năm) ngày diễn ra hoạt động văn hoá.

Đơn vị sử dụng lòng đường để tiến hành hoạt động văn hóa chịu trách nhiệm thu dọn các phương tiện, thiết bị và hoàn trả hiện trạng đường bộ khi kết thúc hoạt động này; chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông theo phương án đã được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền thông qua.

2. Điễm trưng chuyên rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị

a) Sở Giao thông vận tải ban hành danh mục các vị trí, tuyến đường có lòng đường đủ điều kiện bố trí điễm trưng chuyên rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ

sinh môi trường đô thị.

b) Đối tượng được phép sử dụng: Các doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị đáp ứng các điều kiện về hoạt động trung chuyên rác thải theo quy định.

c) Phạm vi và thời gian sử dụng: Theo giấy phép của Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Thời gian từ 22 giờ 00 đêm ngày hôm trước đến 06 giờ 00 sáng ngày hôm sau.

d) Cơ quan cấp phép: Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

đ) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Điều 12.

3. Bố trí điểm trông, giữ xe có thu phí.

a) Sở Giao thông vận tải ban hành danh mục các tuyến đường có lòng đường đủ điều kiện bố trí điểm trông, giữ xe có thu phí.

b) Đối tượng được phép sử dụng: Các tổ chức đáp ứng yêu cầu kinh doanh hoạt động trông, giữ xe có thu phí theo quy định.

c) Phạm vi và thời gian sử dụng: Theo giấy phép của Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d) Cơ quan cấp phép sử dụng: Sở Giao thông vận tải hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

e) Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính quy định tại Điều 12.

Điều 10. Về tăng cường bảo đảm an toàn cho người đi bộ trên hè phố

1. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng công trình (dân dụng, công nghiệp, nhà ở riêng lẻ, hạ tầng kỹ thuật) tiếp giáp lòng đường, hè phố phải có giải pháp để bảo vệ an toàn cho người tham gia giao thông khi lưu thông qua khu vực công trình (có kết cấu che chắn xung quanh, bên trên phạm vi lưu thông của người đi bộ, bố trí hàng rào, đèn chiếu sáng, biển cảnh báo).

2. Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo phân cấp xem xét quyết định việc bố trí công trình phụ trợ để bảo đảm an toàn giao thông cho người đi bộ trên hè phố (hàng rào, trụ ngăn xe) tại khu vực tập trung đông người và khu vực cần thiết khác.

Chương IV

CẤP PHÉP VÀ SỬ DỤNG GIẤY PHÉP

Điều 11. Cơ quan, tổ chức giải quyết cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố

1. Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét cấp phép sử dụng tạm thời một phần hè phố đối với các trường hợp phải thực hiện thủ tục cấp phép theo Điều 8 và một phần lòng đường theo Điều 9 trên các tuyến đường theo quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Trường hợp đề nghị cấp phép sử dụng tạm một phần lòng đường, hè phố vừa thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải vừa thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện sẽ do Sở Giao thông vận tải xem xét giải quyết.

Điều 12. Trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính

1. Thành phần hồ sơ, bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường hoặc hè phố (theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo Quy định này).

b) 01 (một) bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố có đầy đủ các thông tin sau: vị trí sử dụng, phạm vi sử dụng, phương án bảo đảm trật tự, an toàn giao thông (theo mẫu tại Phụ lục II kèm theo Quy định này).

c) Đối với trường hợp sử dụng cho hoạt động tại Khoản 3 Điều 8 Quy định này, hồ sơ phải kèm theo Giấy phép xây dựng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu).

d) Các văn bản pháp lý khác được chấp thuận về chủ trương (nếu có) liên quan đến nhu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu).

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

3. Thời gian giải quyết: trong 05 (năm) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định.

4. Thời hiệu giấy phép: không quá 12 (mười hai) tháng.

5. Trình tự, cách thức thực hiện:

a) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ hoặc qua hệ thống bưu chính. Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến trên môi trường điện tử thực hiện theo quy định về thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

b) Trình tự thực hiện:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ quy định tại Điều 12 của Quy định này.

Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:

Đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp: Sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ không đúng quy định thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ; nếu hồ sơ đúng quy định thì tiếp nhận hồ sơ và cấp giấy hẹn ngày trả kết quả;

Đối với trường hợp nộp hồ sơ gián tiếp (qua hệ thống bưu chính): Trường hợp hồ sơ chưa đúng theo quy định, chậm nhất sau 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ phải có văn bản hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định, không được yêu cầu doanh nghiệp, người dân bổ sung hồ sơ, tài liệu quá 01 lần; không yêu cầu cung cấp đối với giấy tờ, hồ sơ đã được lưu trữ trong cơ quan tiếp nhận, giải quyết hoặc đã có sự kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức theo quy định.

Cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tiến hành thẩm định hồ sơ, nếu hồ sơ đủ điều kiện thì cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố theo mẫu tại Phụ lục III của Quy định này. Trường hợp không cấp phép phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

6. Tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố phải đóng phí sử dụng theo hướng dẫn của cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trước khi được tổ chức bàn giao và tiếp nhận mặt bằng.

Điều 13. Sử dụng, bảo quản giấy phép

Tổ chức, cá nhân được cấp phép có trách nhiệm bảo quản, xuất trình giấy phép khi có yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền, đồng thời niêm yết (bản sao) ở vị trí thuận lợi để nhận biết trước công trình xây dựng hoặc nhà ở, trụ sở hoạt động.

Điều 14. Các trường hợp thu hồi giấy phép đã cấp đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố

1. Không thực hiện đúng các quy định trong Giấy phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.
2. Tổ chức, cá nhân đã bị cơ quan có chức năng xử phạt vi phạm hành chính từ hai lần trở lên về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.
3. Khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có sự thay đổi về chủ trương, quy định pháp luật.

Chương V

PHÍ SỬ DỤNG TẠM THỜI LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ

Điều 15. Thu và nộp phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố

Phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố là khoản thu đối với tổ chức, cá nhân được phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố theo quy định của pháp luật; phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng lòng đường, hè phố theo quy định tại Luật Phí và Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Việc thu và nộp phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố thực hiện theo quy định tại Luật Phí và Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chương VI

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 16. Trách nhiệm của các Sở, ngành Thành phố

1. Sở Giao thông vận tải

a) Công bố quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ các tuyến đường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh định kỳ hàng năm trên cổng thông tin điện tử của Sở Giao thông vận tải, đồng thời niêm yết công khai tại bộ phận một cửa tiếp nhận và trả hồ sơ.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xây dựng mức phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí

Minh trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét quyết định.

c) Ban hành danh mục các tuyến đường có hệ phố tổ chức điểm bố trí các công trình, tiện ích phục vụ giao thông công cộng (tại khoản 4 Điều 7), các tuyến đường có lòng đường đủ điều kiện tổ chức điểm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị (tại khoản 2 Điều 9), các tuyến đường đủ điều kiện tổ chức sử dụng tạm thời một phần lòng đường làm điểm trông, giữ xe, đỗ xe có thu phí (tại khoản 3 Điều 9) sau khi thống nhất với Công an Thành phố và Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan, Sở Tài Nguyên và Môi trường (tại khoản 2 Điều 9). Chủ trì, phối hợp Công an Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành danh mục các tuyến đường trong trường hợp đặc biệt theo điểm c khoản 1 Điều 4 Quy định này.

d) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc ban hành danh mục các tuyến đường được phép tổ chức các hoạt động theo khoản 2, khoản 3 Điều 7, khoản 3, khoản 4 Điều 8, khoản 2 Điều 9 Quy định này.

đ) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn công tác thiết kế mẫu hè phố; tổ chức kết nối giao thông từ các công trình xây dựng vào đường hiện hữu; hướng dẫn triển khai thực hiện việc kẻ vạch giới hạn, lắp đặt biển báo đối với các trường hợp sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố;

e) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn phương án sử dụng tạm thời hè phố tổ chức các hoạt động theo khoản 2, khoản 3 Điều 7 Quy định này.

g) Đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét xử lý vi phạm, thu hồi giấy phép theo Điều 14 Quy định này.

h) Phối hợp với các tổ chức liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý lòng đường, hè phố như số hóa các dữ liệu, xây dựng các phần mềm cấp phép, thu phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố; hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Triển khai phương án quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (như cho thuê lòng đường, hè phố, lắp đặt trụ quảng cáo tạm, đầu tư xây dựng các bãi đỗ xe).

i) Nghiên cứu và hướng dẫn giải pháp tăng cường an toàn giao thông cho các tuyến đường chưa có hệ phố, hoặc có hệ phố nhưng chưa bảo đảm bề rộng tối thiểu theo quy định.

2. Sở Xây dựng

a) Khi xem xét cấp phép xây dựng, sửa chữa, cải tạo công trình, yêu cầu chủ đầu tư phải có giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giải pháp an toàn cho người đi bộ tại các vị trí lòng đường, hè phố tiếp giáp công trình (rào chắn, lắp đặt biển báo, đèn chiếu sáng), xây dựng phương án kết nối vào đường bộ đang khai thác.

b) Phối hợp Sở Giao thông vận tải hướng dẫn công tác kết nối bồn cây, mảng xanh, hệ thống chiếu sáng, cấp, thoát nước, hào kỹ thuật, cải tạo hè phố tổ chức kết nối giao thông từ các công trình xây dựng vào đường hiện hữu.

3. Ban An toàn giao thông Thành phố chủ trì đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tổng kết định kỳ hàng năm việc quản lý sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố của các đơn vị theo quy định này.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp huyện lập danh mục các điểm trung chuyển rác thải sinh hoạt của doanh nghiệp vệ sinh môi trường đô thị phù hợp với quy định này và quy định khác của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5. Sở Công Thương

a) Nghiên cứu ban hành hướng dẫn chung về trưng bày sản phẩm, hàng hóa, hoạt động phục vụ ẩm thực trên hè phố; bán hàng lưu động và các hoạt động khác liên quan đến mua, bán hàng hóa theo lĩnh vực được phân công.

b) Phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn việc sắp xếp kinh doanh, mua, bán hàng hóa phù hợp với từng tuyến đường.

Điều 17. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trực tiếp quản lý hè phố, lòng đường trên các tuyến đường theo quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về công tác quản lý hè phố, bảo đảm trật tự đô thị, trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị trên địa bàn.

2. Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố, Ban An toàn giao thông Thành phố và các sở, ngành có liên quan trong việc:

a) Ban hành danh mục các tuyến đường có hè phố đủ điều kiện tổ chức làm điểm tổ chức kinh doanh dịch vụ, mua, bán hàng hóa (tại khoản 2 Điều 7) Điểm đỗ xe hai bánh không thu tiền dịch vụ trông, giữ xe (tại khoản 3 Điều 7), điểm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình (tại khoản 3 Điều 8), điểm

trông, giữ xe có thu phí (tại khoản 4 Điều 8).

b) Phối hợp Sở Giao thông vận tải trong việc ban hành danh mục các tuyến đường được phép tổ chức các hoạt động theo khoản 4 Điều 7, khoản 2, khoản 3 Điều 9 Quy định này.

c) Tổ chức hướng dẫn thống nhất phạm vi phục vụ kinh doanh dịch vụ, mua, bán hàng hóa, các hoạt động trông, giữ xe có thu phí và đỗ xe hai bánh trên hè phố.

3. Phổ biến danh mục được quyết định giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ định kỳ hàng năm trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp huyện, đồng thời niêm yết công khai tại bộ phận một cửa tiếp nhận, trả hồ sơ.

4. Kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trong phạm vi được giao quản lý theo quy định pháp luật.

5. Hướng dẫn cụ thể các hình thức thông báo phù hợp, bảo đảm thuận lợi cho hộ gia đình khi có nhu cầu tổ chức sử dụng tạm thời hè phố theo khoản 1 Điều 7 Quy định này. Phổ biến cho các tổ chức, cá nhân về tiêu chí và xây dựng phương án sử dụng tạm thời hè phố khi tổ chức các hoạt động theo khoản 2, khoản 3 Điều 7 Quy định này.

6. Tổ chức bảo trì và thực hiện việc kẻ vạch sơn, lắp đặt biển báo trên phạm vi quản lý đối với các trường hợp cụ thể được sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố theo Quy định này.

7. Định kỳ tháng 12 có báo cáo, đánh giá tổng kết tình hình quản lý và sử dụng lòng đường, hè phố; đề xuất kế hoạch thực hiện tiếp theo gửi về Văn phòng Ban An toàn giao thông Thành phố và Sở Giao thông vận tải.

Điều 18. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp về quản lý, bảo trì, sử dụng lòng đường, hè phố trên địa bàn quản lý.

2. Hướng dẫn và tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân về bảo đảm trật tự an toàn giao thông khi sử dụng tạm thời hè phố phục vụ đám cưới, đám tang theo quy định này.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 06 (sáu) tháng, 12 (mười hai) tháng và đột xuất cho Ủy ban nhân dân cấp trên trực tiếp về hiện trạng hè phố và tình hình vi phạm hành chính trong sử dụng hè phố thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

Điều 19. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý và sử dụng lòng đường, hè phố.
2. Thực hiện đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ về bảo đảm trật tự an toàn giao thông và vệ sinh môi trường khu vực lòng đường, hè phố được cấp phép sử dụng tạm thời.

**Chương VII
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 20. Điều khoản chuyển tiếp**

Trường hợp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố theo Quyết định 74/2008/QĐ-UBND thì tổ chức, cá nhân vẫn được phép tiếp tục sử dụng đến hết thời hạn giấy phép; trường hợp lòng đường, hè phố không đáp ứng quy định này thì tổ chức, cá nhân tiếp tục sử dụng không quá 30 ngày, kể từ ngày quy định này có hiệu lực, sau đó phải hoàn trả đúng hiện trạng ban đầu của lòng đường, hè phố.

Điều 21. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thi hành Quyết định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hay cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổng hợp ý kiến của các đơn vị liên quan và đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố để điều chỉnh hoặc ban hành văn bản hướng dẫn nếu thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định./.

Phụ lục I
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN
LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ

(Kèm theo Quyết định số/2023/QĐ-UBND ngày ... tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn Thành phố)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN
LÒNG ĐƯỜNG/HÈ PHỐ
Phạm vi (...2...)

Kính gửi:(...3...)

Tôi tên là: (đại diện cho) (...1...)

Địa chỉ thường trú:

CMND/CCCD số: do(nơi cấp)..... ngày ... tháng... năm ..

Điện thoại số:

1. Đề nghị được tạm thời sử dụng một phần lòng đường/hè phố tại (...5...). Cụ thể:

1.1. Quy mô và phạm vi quản lý, sử dụng:

STT	Vị trí	Phạm vi sử dụng (m)		Diện tích	Thời gian sử dụng	Ghi chú
		Lòng đường	Hè phố			
	Số 1 đường X, phường Y, quận Z					

Đính kèm bản vẽ

1.2. Thời gian bắt đầu từ ngày ...tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm

2. Tổ chức, cá nhân được cấp:

Tên:....

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

3. Gửi kèm theo các tài liệu sau:

+ (...6...) (bản chính).

+ (...7...)

(...1...) cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo lòng đường, hè phố và không đòi bồi thường khi ngành đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; Đồng thời (...1...) cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, hạn chế ùn tắc giao thông đến mức cao nhất và không gây ô nhiễm môi trường.

(...1...) cam kết sử dụng theo đúng Hồ sơ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận và tuân thủ theo quy định của Giấy phép sử dụng. Nếu việc tạm thời quản lý, sử dụng không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (...1...) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

TP.HCM, ngày... tháng... năm....

Ký tên

(.....1.....)

Ghi rõ họ tên của nhân hoặc người đại diện

Hướng dẫn ghi trong Đơn đề nghị

(1) Tên cá nhân hoặc người đại diện đứng Đơn đề nghị.

(2) Ghi vắn tắt tên đường, hè phố đề nghị tạm thời sử dụng; ví dụ “Cấp phép tạm thời sử dụng một phần lòng đường từ trước nhà số.. đến nhà số... đường..., phường..., quận....”.

(3) Tên cơ quan cấp phép (Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân các quận, huyện).

(4) Văn bản chấp thuận chủ trương của cơ quan liên quan có thẩm quyền (đối với các trường

hợp phải có); giấy phép xây dựng, sửa chữa công trình dân dụng do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

(5) Ghi đầy rõ địa điểm, tên đường/quốc lộ, thuộc địa bàn quận/huyện nào.

(6) Bản vẽ mặt bằng vị trí đề nghị sử dụng.

(7) Các tài liệu liên quan khác.

Ghi chú: Trường hợp giấy phép hết hạn mà tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố thì thực hiện theo Điều 12 Quy định này./.

Phụ lục II

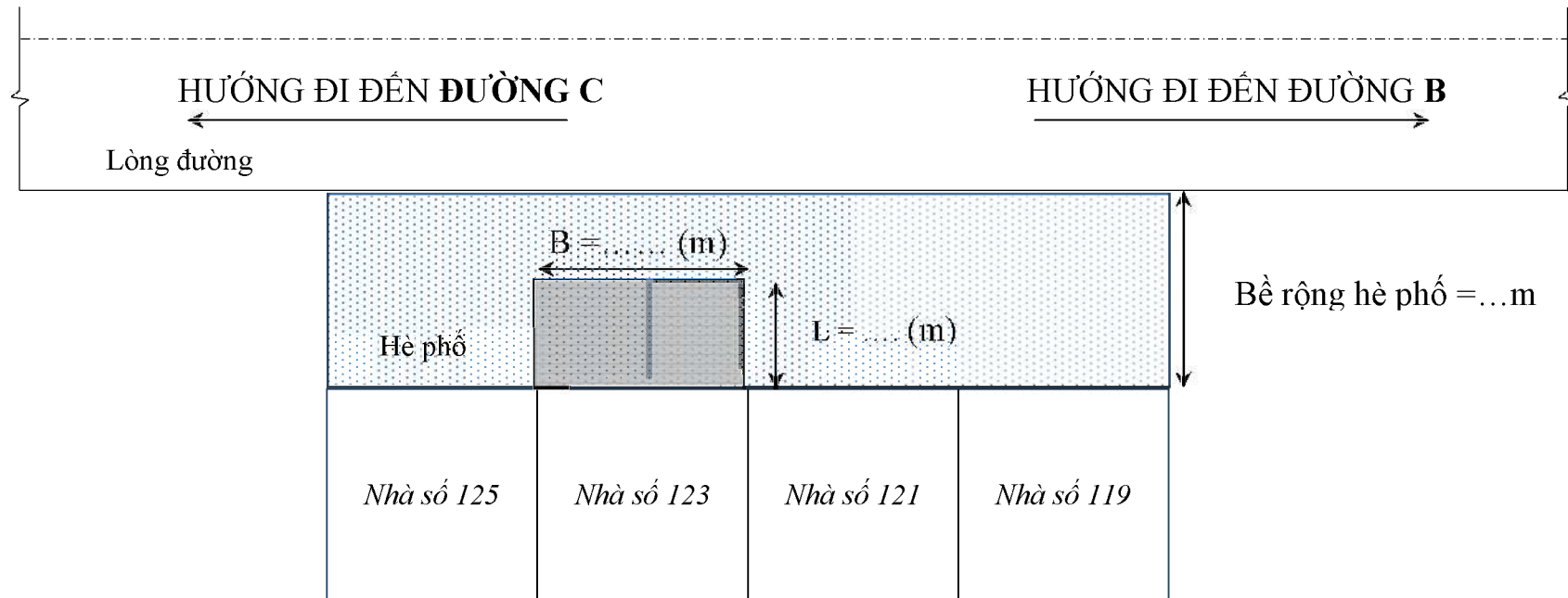
MẪU BẢN VẼ ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP TẠM THỜI SỬ DỤNG MỘT PHẦN LÒNG ĐƯỜNG/HÈ PHỐ

(Kèm theo Quyết định số/2023/QĐ-UBND ngày ... tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn Thành phố)

1. Đối với hè phố.

(Địa chỉ: đoạn trước nhà số hoặc từ trước nhà số ... đến nhà số, đường ..., phường ..., quận ...).

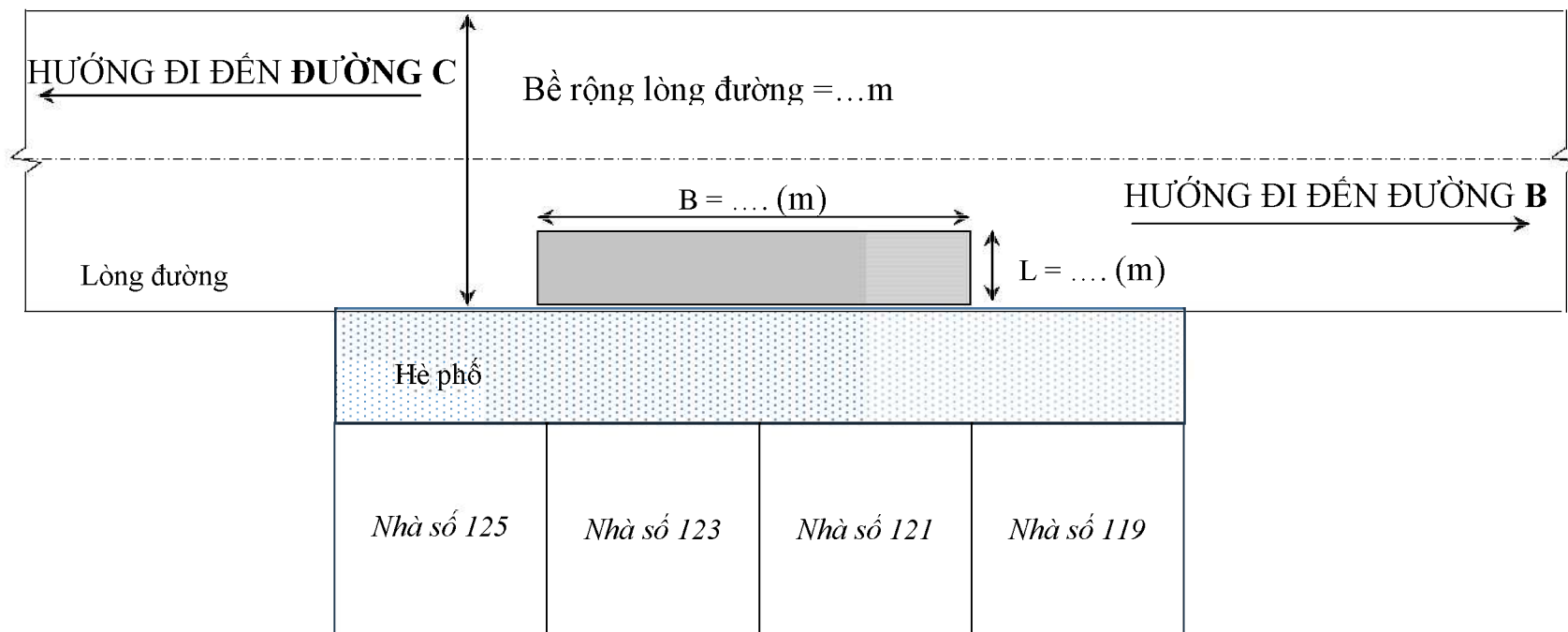
ĐƯỜNG A; hiện trạng lòng đường/hè phố có kết cấu mặt đường: bê tông nhựa/ bê tông xi măng..., vỉa hè: lát gạch terazzo/ bê tông xi măng/...)




2. Đối với lòng đường.

(Địa chỉ: đoạn từ trước nhà số ... đến nhà số đường ... hoặc từ đường ... đến đường ..., phường..., quận)

ĐƯỜNG A; hiện trạng lòng đường/hệ phố có kết cấu mặt đường: bê tông nhựa/ bê tông xi măng,..., vỉa hè: lát gạch terazzo/ bê tông xi măng/...)



GHI CHÚ :

-  Vị trí đề nghị cấp phép sử dụng : lòng đường/hệ phố
Diện tích : $L(m) \times B(m) = S(m^2)$

- Bản vẽ trình bày phải thuyết minh rõ bề rộng lòng đường và hệ phố hiện hữu tại phạm vi đề nghị cấp phép; hiện trạng biển báo giao thông trên tuyến đường đề nghị cấp phép; tổ chức giao thông (số chiều lưu thông, số làn đường của mỗi chiều lưu thông).

Phụ lục III**MẪU GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN LÒNG ĐƯỜNG, HÈ PHỐ**

(Kèm theo Quyết định số/2023/QĐ-UBND ngày ... tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn Thành phố)

CƠ QUAN CẤP PHÉP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY PHÉP SỬ DỤNG TẠM THỜI MỘT PHẦN LÒNG ĐƯỜNG/HÈ PHỐ

Mục đích:.....(1).....

Vị trí:.....Đường:.....

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý đường đô thị; Thông tư số 16/2009/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư 35/2017/TT-BGTVT ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về quản lý và sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ văn bản số:...../..... ngày.../.../202...của(2) chấp thuận phương án sử dụng tạm thời một phần lòng đường (hệ phố) cho hoạt động ...(1)...;

Căn cứ Văn bản đề nghị cấp phép sử dụng của...(3)... kèm theo phương án, bản vẽ mặt bằng của (3),

1. Cấp cho:(3).....

- Địa chỉ.....;

- Điện thoại

- (Số CMND/CCCD).....(4).....;

2. Được phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường/hệ phố cho mục đích:...(1)... tại vị trí, đường..., theo hồ sơ đính kèm, gồm các nội dung chính như sau:

STT	Vị trí	Phạm vi sử dụng (m)		Diện tích	Thời gian sử dụng	Ghi chú
		Lòng đường	Hệ phố			

Ghi chú: bản vẽ đính kèm

3. Thời hạn sử dụng:

Giấy phép sử dụng này có thời hạn từ ngày/.../202...đến ngày.../.../202...

Quá thời hạn quy định phải đề nghị cấp mới giấy phép./.

4. Lưu ý: (Các nội dung cần lưu ý)

(.....2.....)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
 (ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như Mục 1;
- UBND TPTĐ, quận, huyện liên quan;
- Sở GTVT;
- Thanh tra Sở GTVT...(để p/h);
-(5).....;
- Lưu VT...

5. Một số Quy định:

- Sử dụng đúng mục đích ghi trong giấy phép.
- Không được sang nhượng và tự ý sửa đổi nội dung đã ghi trong giấy phép, nếu cần thay đổi thì phải đề nghị cấp phép.

- Xuất trình giấy phép cho các đoàn kiểm tra quản lý sử dụng hè phố hoặc cơ quan Nhà nước quản lý ngành kinh doanh; niêm yết giấy phép tại nơi có thể quan sát bằng mắt thường.
- Phải chấp hành các quy định của Nhà nước về trật tự an toàn, vệ sinh công cộng và quy định sử dụng hè phố.
- Mang giấy phép này đến cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ liên quan để nhận bàn giao mặt bằng; tiến hành thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông theo quy định;
- Sau khi nhận mặt bằng hiện trường, đơn vị sử dụng phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Thanh tra Sở Xây dựng, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường cùng cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác;
- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị sử dụng không thực hiện việc tổ chức bảo đảm giao thông, gây mất an toàn giao thông, vệ sinh môi trường sẽ bị thu hồi giấy phép; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) tổ chức, cá nhân tự chịu, ngoài ra còn bị xử lý theo quy định của pháp luật liên quan;
- Tổ chức, cá nhân sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố có trách nhiệm tự di dời và tự chịu mọi kinh phí để phục vụ nâng cấp mở rộng đường trong tương lai khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền theo Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.
- Khi giấy phép hết thời hạn, nếu tổ chức, cá nhân có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì làm thủ tục đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp lại giấy phép.

- (các nội dung khác nếu cần thiết).....

Hướng dẫn nội dung ghi trong mẫu Giấy phép:

- (1) Ghi mục đích sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố.
- (2) Ghi tên cơ quan thẩm quyền cấp phép sử dụng (Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân TP Thủ Đức, các quận, huyện).
- (3) Ghi tên tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đề nghị cấp phép.
- (4) Trường hợp là tổ chức thì không cần.
- (5) Các tổ chức có liên quan./.